

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯ JÚT  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/DS-ST

Ngày: 01/8/2024

“*V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- *Th phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Lê Thị Hòa.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thế - Thư ký TAND huyện Cư Jút.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Ông Lục Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 01/8/2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 24/2024/TLST-DS, ngày 22 tháng 02 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-DS ngày 26/6/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 108/2024/QĐST-DS ngày 15/7/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phan Bá T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố 01, TT. Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T.

Địa chỉ: Tổ dân phố 07, TT. E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị H.

Địa chỉ: Thôn Nam T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/02/2024, bản tự khai và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 03/01/2023 ông Phan Bá T có bán cho ông Nguyễn Đình Th 01 lô hàng cám thức ăn chăn nuôi gia súc, số lượng cụ thể như sau:

20 bao cám 953x330.000 đồng/bao = 66.000.000 đồng.

5 tấn cám BN x 9.500.000 đồng/tấn = 47.500.000 đồng.

Tổng Th tiền là 113.500.000 đồng.

Khi mua bán hai bên có lập 01 giấy mua bán hàng và ông Nguyễn Đình Th có ký nhận đầy đủ, ông Th cam kết sau khi xuất bán lúa heo đầu thì sẽ thanh toán

tiền cho ông Phan Bá T. Tuy nhiên, đến nay ông Th không thực hiện như đã cam kết, cố tình không chịu thanh toán tiền, mặc dù ông Phan Bá T đã đòi nợ nhiều lần nhưng ông Th không trả.

Vì vậy, ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Đình Th phải thanh toán cho ông tổng số tiền là 129.645.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc 113.500.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 01/08/2024 là 16.145.000 đồng.

Tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 02/8/2024 cho đến khi ông Nguyễn Đình Th thanh toán xong các khoản nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án theo quy định của pháp luật và đã triệu tập hợp lệ bị đơn, các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn không đến Tòa án làm việc. Tòa án đã ra thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải 02 lần nhưng bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Do đó, Tòa án phải đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã tổng đạt đúng theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, do đó Tòa án quyết định hoãn phiên tòa, phiên tòa mở lại ngày 01/8/2024 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng cũng như nội dung vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan mặc dù đã được tổng đạt các văn bản tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nhưng không chấp hành, vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai không có lý do nên HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Anh Phan Bá T khởi kiện anh Nguyễn Đình Th trả số tiền gốc và tiền lãi do vi phạm hợp đồng mua bán. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự (viết tắt BLTTDS). Bị đơn hiện đang cư trú tại huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, Tòa án có thẩm quyền giải quyết tranh chấp là Tòa án nhân dân huyện Cư

Jút, tỉnh Đắk Nông theo điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[1.2] Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ đúng theo quy định tại Điều 173 của BLTTDS để thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng khác cho đương sự. Nguyên đơn chấp hành tốt quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để lấy lời khai, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn không chấp hành, vắng mặt không lý do nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được và phải đưa vụ án ra xét xử, tại phiên tòa bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do. HĐXX, quyết định hoãn phiên tòa, phiên tòa được mở lại ngày 01/8/2024, tuy nhiên bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, HĐXX căn cứ theo điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với họ.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về yêu cầu thanh toán tiền nợ gốc: Tại thời điểm ký hợp đồng mua bán tài sản ngày 03/01/2023 các bên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và hoàn toàn tự nguyện, nội dung của thỏa thuận không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Bên bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ dân sự theo khoản 1 Điều 351 của BLDS năm 2015 *“1. Bên có nghĩa vụ mà vi phạm nghĩa vụ thì phải chịu trách nhiệm dân sự đối với bên có quyền. Vi phạm nghĩa vụ là việc bên có nghĩa vụ không thực hiện nghĩa vụ đúng thời hạn, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ hoặc thực hiện không đúng nội dung của nghĩa vụ”*. Vì vậy, việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc còn nợ là 113.500.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận.

[2.2]. Đối với yêu cầu tính lãi suất: Mức lãi suất nguyên đơn yêu cầu là 9%/năm là hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Tiền lãi được tính như sau: 113.500.000 đồng x 18 tháng 29 ngày x (9%/năm) = 16.145.000 đồng (làm tròn).

[2.3] Từ những phân tích nêu trên HĐXX xét thấy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Bá T, buộc ông Nguyễn Đình Th phải thanh toán cho ông Phan Bá T tổng số tiền là 129.645.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc 113.500.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 01/08/2024 là 16.145.000 đồng.

*Áp dụng khoản 2 Điều 357 của BLDS để tính lãi suất chậm thi hành án đối với số tiền chậm thi hành cho đến khi thi hành án xong.*

[3] Đối với số tiền bên nguyên đơn khởi kiện đối với bị đơn thì quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Đình Th và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H không hợp tác làm việc, trong hợp đồng mua bán bà Nguyễn Thị H cũng không ký xác nhận nợ nên HĐXX không có căn cứ để tuyên buộc bà H có nghĩa vụ liên đới trả số tiền trên. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bên nguyên đơn chỉ yêu cầu một mình bị đơn ông Nguyễn Đình Th trả số tiền gốc và tiền lãi cho nguyên đơn nên HĐXX xét thấy cần buộc một mình bị đơn ông Th trả khoản nợ trên là có cơ sở.

[3] Về án phí: Án phí dân sự có giá gạch đối với số tiền 129.645.000 đồng x 5% = 6.482.000 đồng (làm tròn).

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải nộp toàn bộ số tiền án phí DSST là 6.482.000 đồng (làm tròn).

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 351; Điều 357; Điều 430; Điều 431; Điều 433; Điều 440 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Đình Th phải thanh toán cho ông Phan Bá T tổng số tiền là **129.645.000 đồng**. Trong đó: Nợ gốc **113.500.000 đồng**, tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 01/08/2024) là **16.145.000 đồng**.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.*

2. Về án phí: Buộc bị đơn ông Nguyễn Đình Th phải nộp số tiền 6.482.000 đồng (làm tròn số) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Phan Bá T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.113.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0000287 ngày 21/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

#### 3. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành*

*án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**NGUYỄN BÁ LUÂN**